

Số: 01/2024/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 03 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 303/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Trịnh Hoàng N**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp K, xã V, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Phạm Trường G**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: khu H, thị trấn T, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn anh Phạm Trường G có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn anh Trịnh Hoàng N số tiền vốn còn nợ 580.000.000đ (Năm trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nếu anh Phạm Trường G chưa trả xong số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi chậm trả mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh Phạm Trường G tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 13.600.000đ (Mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Trả lại cho nguyên đơn anh Trịnh Hoàng N số tiền 13.600.000đ (Mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000228 ngày 11/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Ô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Thu Nga**